



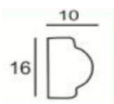

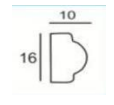

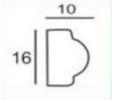

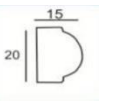

CÔNG TY TNHH NAM HẢI LONG AN

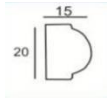

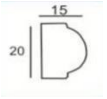

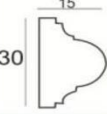

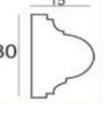

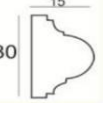

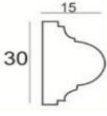



Địa chỉ : SỐ 33, ĐT 830 - ẤP 5 XÃ LƯƠNG BÌNH, H. BẾN LỨC, T. LONG AN

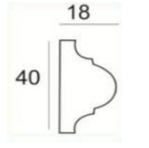

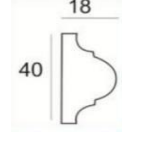

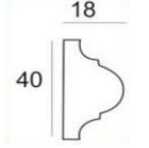

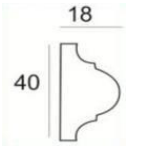

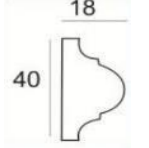

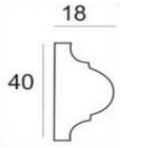

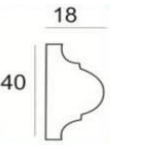

Website : WWW.TONGKHONAMHAI.COM Phone : 0908 2010 63 – 097 168 22 49 (Mr. Hải)

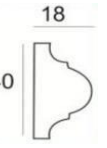



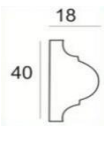

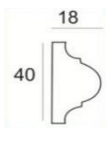

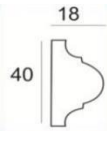

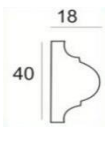

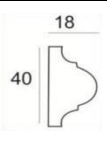

BẢNG BÁO GIÁ PHÀO CHỈ NHỰA NAM HẢI

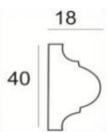

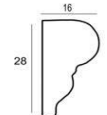

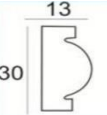

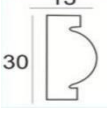

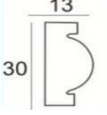

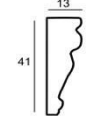

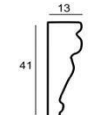

Ngày Tháng Năm 2024

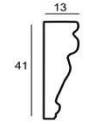

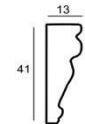

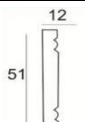
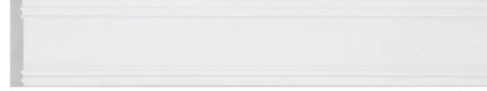
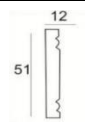

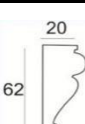
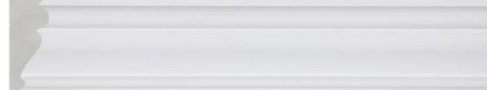
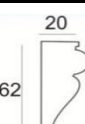

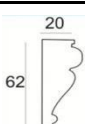

STT	Mã Hàng	Hình Ảnh	Kích thước 2.4m/ thanh	Quy cách (Cây/kiện)	Đơn Giá (Đồng/met)	Đơn Giá (Cây/đồng)	Đơn Giá (Kiện/đồng)	
PHONG CÁCH TÂN CỔ ĐIỂN								
1	KT10-1-230.4			Chi tường 16mm Chiều dài 2400mm	96	9.000	21.600	2.073.000
2	KT10-2-230.4			Chi tường 16mm Chiều dài 2400mm	96	9.000	21.600	2.073.000
3	KT10-TV-230.4			Chi tường 16mm Chiều dài 2400mm	96	9.000	21.600	2.073.000
4	KT20-1-168			Chi tường 20mm Chiều dài 2400mm	70	13.000	31.200	2.184.000


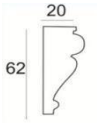



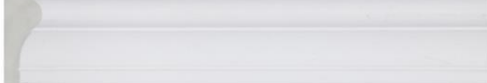
5	KT20-TV-168			Chi tường 20mm Chiều dài 2400mm	70	13.000	31.200	2.184.000
6	KT20-VG1-168			Chi tường 20mm Chiều dài 2400mm	70	13.000	31.200	2.184.000
7	KT30-1-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000
8	KT30-2-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2,150.000
9	KT30-TV-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000
10	KT30-TVG1-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000
11	KT30-VG1-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000

12	KT40-1-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
13	KT40-2-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
14	KT40-3-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
15	KT40-TV-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
16	KT40-TVG1-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
17	KT40-VC-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
18	KT40-VG1-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000

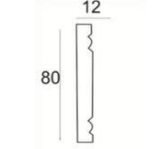

19	KT40-VG2-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
20	KT40-VG3-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
21	KT40-VG4-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
22	KT40-VG5-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
23	KT41-TV-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
24	KT41-VC-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
25	KT42-T-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000

26	KT42-TV-86.4			Chi tường 40mm Chiều dài 2400mm	36	23.000	55.200	1.987.000
27	NT20-1-134.4			Chi tường 28mm Chiều dài 2400mm	56	18.000	43.200	2.419.000
28	NT30-1-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000
29	NT30-TV-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000
30	NT31-TV-134.4			Chi tường 30mm Chiều dài 2400mm	56	16.000	38.400	2.150.000
31	NT40-1-96			Chi tường 41mm Chiều dài 2400mm	40	23.000	55.200	2.208.000
32	NT40-2-96			Chi tường 41mm Chiều dài 2400mm	40	23.000	55.200	2.208.000

33	NT40-TV2-96			Chi tường 41mm Chiều dài 2400mm	40	23.000	55.200	2.208.000
34	NT40-VC-96			Chi tường 41mm Chiều dài 2400mm	40	23.000	55.200	2.208.000
35	NT50-1-76.8			Chi tường 51mm Chiều dài 2400mm	32	27.000	64.800	2.073.000
36	NT50-TV-76.8			Chi tường 51mm Chiều dài 2400mm	32	27.000	64.800	2.073.000
37	NT60-1-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
38	NT60-2-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
39	NT60-TV2-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000


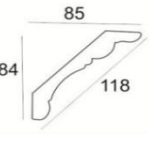




40	NT60-TV-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
41	NT60-TVG1-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
42	NT60-VC-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
43	NT60-VG1-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
44	NT60-VG2-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
45	NT60-VG3-48			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	20	35.000	84.000	1.680.000
46	NT61-1-57.6			Chi tường 62mm Chiều dài 2400mm	24	33.000	79.200	1.900.000

47	NT80-1-28.8			Chi tường 85mm Chiều dài 2400mm	12	47.000	112.800	1.353.000
48	NT80-TV2-28.8			Chi tường 85mm Chiều dài 2400mm	12	47.000	112.800	1.353.000
49	NT80-TV-28.8			Chi tường 85mm Chiều dài 2400mm	12	47.000	112.800	1.353.000
50	NT80-VG1-28.8			Chi tường 85mm Chiều dài 2400mm	12	47.000	112.800	1.353.000
51	NT81-1-43.2			Chi tường 80mm Chiều dài 2400mm	18	28.000	67.200	1.209.000
52	NT81-TV-43.2			Chi tường 80mm Chiều dài 2400mm	18	28.000	67.200	1.209.000
53	NT81-VG1-43.2			Chi tường 80mm Chiều dài 2400mm	18	28.000	67.200	1.209.000

54	NT82-1-57.6			Chi tường 80mm Chiều dài 2400mm	24	38.000	91.200	2.188.000
55	NT82-TV-57.6			Chi tường 80mm Chiều dài 2400mm	24	38.000	91.200	2.188.000
56	PT70-1-57.6			Chi tường 70mm Chiều dài 2400mm	24	33.000	79.200	1.900.000
57	PT71-1-57.6			Chi tường 77mm Chiều dài 2400mm	24	34.000	81.600	1.958.000
58	PT71-T-57.6			Chi tường 77mm Chiều dài 2400mm	24	34.000	81.600	1.958.000
59	PT71-TV-57.6			Chi tường 77mm Chiều dài 2400mm	24	34.000	81.600	1.958.000
60	PT80-1-48			Chi tường 88mm Chiều dài 2400mm	20	39.000	93.600	1.872.000

61	PT81-1-38.4			Chi tường 87mm Chiều dài 2400mm	16	45.000	108.000	1.728.000
62	PT81-TV-38.4			Chi tường 87mm Chiều dài 2400mm	16	45.000	108.000	1.728.000
63	PT90-1-38.4			Chi tường 98mm Chiều dài 2400mm	16	45.000	108.000	1.728.000
64	PT91-1-38.4			Chi tường 99mm Chiều dài 2400mm	16	47.000	112.800	1.804.000
65	PT91-2-38.4			Chi tường 99mm Chiều dài 2400mm	16	47.000	112.800	1.804.000
66	PT91-TV-38.4			Chi tường 99mm Chiều dài 2400mm	16	47.000	112.800	1.804.000
67	PT91-TVG1-38.4			Chi tường 99mm Chiều dài 2400mm	16	47.000	112.800	1.804.000

68	PT91-VG1-38.4			Chi tường 99mm Chiều dài 2400mm	16	47.000	112.800	1.804.000
69	PT100-1-28.8			Chi tường 103mm Chiều dài 2400mm	12	47.000	112.800	1.804.000
70	PT101-1-28.8			Chi tường 106mm Chiều dài 2400mm	12	49.000	117.600	1.411.000
71	PT101-TV-28.8			Chi tường 106mm Chiều dài 2400mm	12	49.000	117.600	1.411.000
72	PT101-TVG1-28.8			Chi tường 106mm Chiều dài 2400mm	12	49.000	117.600	1.411.000
73	PT101-VC-28.8			Chi tường 106mm Chiều dài 2400mm	12	49.000	117.600	1.411.000
74	PT101-VG1-28.8			Chi tường 106mm Chiều dài 2400mm	12	49.000	117.600	1.411.000

75	PT101-VG-28.8			Chi tường 106mm Chiều dài 2400mm	12	49.000	117.600	1.411.000
76	PT110-1-28.8			Chi tường 116mm Chiều dài 2400mm	12	58.000	139.200	1.670.000
77	PT111-1-24			Chi tường 118mm Chiều dài 2400mm	10	56.000	134.400	1.344.000
78	PT111-TV-24			Chi tường 118mm Chiều dài 2400mm	10	56.000	134.400	1.344.000
79	PT111-VG1-24			Chi tường 118mm Chiều dài 2400mm	10	56.000	134.400	1.344.000
80	CT100-1-43.2			Chi tường 98mm Chiều dài 2400mm	18	39.000	93.600	1.684.000
81	CT100-VG1-43.2			Chi tường 98mm Chiều dài 2400mm	18	39.000	93.600	1.684.000

82	CT120-1-38.4			Chi tường 98mm Chiều dài 2400mm	18	45.000	108.000	1.944.000
83	CT120-VG1-38.4			Chi tường 98mm Chiều dài 2400mm	18	45.000	108.000	1.944.000
84	CT90-1T-38.4			Chi tường 94mm Chiều dài 2400mm	16	42.000	100.800	1.612.000
85	CT90-TV2-38.4			Chi tường 94mm Chiều dài 2400mm	16	42.000	100.800	1.612.000
86	CT90-TV-38.4			Chi tường 94mm Chiều dài 2400mm	16	42.000	100.800	1.612.000
87	CT90-VG2-38.4			Chi tường 94mm Chiều dài 2400mm	16	42.000	100.800	1.612.000

*** LƯU Ý**

+ Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT

+ Thanh toán trước khi nhận hàng

